

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2018/HS-ST
Ngày: 19 -7- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Thạch – Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh Quảng Bình;

Ông Nguyễn Ngọc Tình – Giáo viên Trường THCS và THPT Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình;

Ông Nguyễn Xuân Thí – Hưu trí phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Chế Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 19 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258 /2018/QĐXXST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2018 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với bị cáo:

Hồ Văn Đ, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1990, tại xã K, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Bru Vân Kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn L và bà Nguyễn Thị Ba L; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt giữ theo Lệnh bắt khẩn cấp ngày 15 tháng 12 năm 2017, sau đó bị tạm giữ, chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Đ tại phiên tòa sơ thẩm:

Ông: Nguyễn Bá Thành – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

Bà: Hồ Thị C, sinh năm 1964, cư trú tại: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, (mẹ bị hại Hồ Văn L), đại diện cho bị hại Hồ Văn L. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người phiên dịch tiếng Bru – Vân Kiều cho bị cáo Hồ Văn Đ.

Ông Hồ Văn K, dân tộc Bru – Vân Kiều, Công tác tại Phòng PA 88 Công an tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Hồ L, sinh năm 1963, có mặt;
2. Bà Hồ Thị Đ, sinh năm 1984, có mặt;
3. Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1991, vắng mặt;
4. Bà Hồ Thị T, sinh năm 1987, có mặt;
5. Bà Hồ Thị V, sinh năm 1986, vắng mặt;
6. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972, có mặt.

Đều cư trú tại: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Ông Hồ Văn L và bà Nguyễn Thị Ba L là bố và mẹ của bị cáo Hồ Văn Đ, trú tại bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Tại phiên toà vắng mặt 02 người làm chứng nhưng bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo, Kiểm sát viên, đại diện người bị hại đều đề nghị xét xử vụ án, Hội đồng xét xử thấy các người làm chứng vắng mặt đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, không ảnh hưởng đến việc xét xử nên thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Cáo trạng của Viện kiểm sát và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 15 tháng 12 năm 2017, Hồ Văn Đ đang đứng tại ngã ba đường gần nhà anh Tà C tại bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình trên tay trái cầm dao, tay phải cầm khúc mía, thì gặp Hồ Văn L dắt trâu kéo xe chở sản đi tới, Hồ Văn Đ hỏi Hồ Văn L “Kéo xe sản về mô”, Hồ Văn L nói: “Mi hỏi mần chi kẹ tau”, Hồ Văn L tiếp tục đi tới khi đối diện và cách Hồ Văn Đ khoảng 1m thì Hồ Văn Đ vung tay trái cầm dao chém 01 nhát trúng vào vùng cổ bên phải của Hồ Văn L, Hồ Văn L bỏ chạy và kêu to: “Ba ơi thằng Đ chặt con rồi”. Hồ Văn L chạy được một đoạn thì gục xuống, ông Hồ L đi phía trước, nghe tiếng kêu của Hồ Văn L quay lại nhìn thấy Hồ Văn L đã ngã gục, nên đến chỗ Hồ Văn L đưa đi cấp cứu nhưng chỉ đi được một đoạn thì Hồ Văn L tử vong. Chị Hồ Thị Đ (chị gái Đ) đang thu hoạch sản củ ở gần đó chạy đến hỏi Hồ Văn Đ: “Răng rứa”, Hồ Văn Đ trả lời: “Trước hấn chặt tôi nên chừ tôi chặt lại”. Sau đó Hồ Văn Đ cầm dao đi về nhà.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 57/TT ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y Sờ Y tế tỉnh Quảng Bình Kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương từ chân tóc chằm phải chéo xuống hàm

dưới phải kích thước 12,5x4,6cm, sâu đến xương đốt sống cổ 2, bờ mép vết thương sắc gọn, hướng chéo từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong: Đứt cơ ức đòn chũm và khối cơ cạnh cột sống cổ phải, đứt một phần xương hàm dưới phải; đứt khối bên thân đốt sống cổ 2 đến ống sống; đứt bán phần động mạch đốt sống cổ phải. Nguyên nhân Hồ Văn L chết: Mất máu cấp do đứt bán phần động mạch đốt sống cổ phải. Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc nhọn gây nên”.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 cây dao dài 45 cm, cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 15 cm, lưỡi bằng kim loại dài 27,5cm, giữa cán dao và lưỡi dao gắn nhau bằng vòng kim loại màu vàng, chỗ rộng nhất lưỡi dao là 7cm do Hồ Văn Đ giao nộp; 01 đôi dép da của Hồ Văn L và 02 que gỗ tại hiện trường.

Bà Hồ Thị C là mẹ của bị hại Hồ Văn L yêu cầu Hồ Văn Đ bồi thường số tiền 180.000.000 đồng, bao gồm chi phí mai táng và tiền thuê thầy cúng 80.000.000 đồng; tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng. Hồ Văn Đ chưa bồi thường.

Cáo trạng số 53/CT-VKSQB-P2 ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Hồ Văn Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Trong quá trình điều tra lúc đầu Hồ Văn Đ khai thừa nhận khi đang đứng tại ngã ba đường gần nhà anh Tà C tại bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì gặp Hồ Văn L dắt trâu kéo xe chở sản đi tới, Hồ Văn Đ hỏi Hồ Văn L “Kéo xe sản về mô”, Hồ Văn L nói: “Mi hỏi mần chi kệ tau”, Hồ Văn L tiếp tục đi tới khi đối diện và cách Hồ Văn Đ khoảng 1 m thì Hồ Văn Đ vung tay trái cầm dao chém 01 nhát trúng vào vùng cổ bên phải của Hồ Văn L. Lý do Hồ Văn Đ chém Hồ Văn L là do trước đó vào tháng 12/2016, Hồ Văn Đ bị Hồ Văn L dùng dao chém vào đầu gối trái làm cho Hồ Văn Đ bị thương để lại cố tật, hiện tại đi lại khó khăn. Sau đó Hồ Văn L thay đổi lời khai không thừa nhận chém Hồ Văn L tại địa điểm ngã ba đường gần nhà anh Tà C và cho rằng Đ dùng dao chặt mía để ăn thì trúng phải Hồ Văn L do Linh ngồi trong bụi mía, Đ không thấy. Có lúc Đ khai khi gặp L sau câu hỏi, đáp thì Đ bị L dùng que gỗ đánh trúng vào trán nên Đ dùng dao chém lại L, có lúc Đ khai do Đ vung dao chặt mía ăn thì trúng vào cổ L.

Cơ quan Điều tra tiến hành lấy lời khai của các người làm chứng để xác định địa điểm Đ chém L, lấy lời khai của bố, mẹ Đ để xác định vết thương trên trán Đ và được bố mẹ Đ cho biết vết thương trên trán Đ đã có từ nhiều năm trước do Đ ngã từ võng xuống sàn nhà. Theo diễn biến vụ án, lời khai của Hồ Văn Đ, lời khai của các người làm chứng, Cơ quan điều tra đã xác định địa điểm Hồ Văn Đ dùng dao chém anh Hồ Văn L là ngã ba đường gần nhà anh Tà C tại bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; tiến hành dựng lại hiện trường vụ án, thực nghiệm điều tra theo các lời khai không thống nhất của Hồ Văn Đ và khẳng định Hồ Văn Đ đang đứng ăn mía tại ngã ba đường gần nhà anh Tà C ở bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, thì gặp Hồ Văn L dắt trâu kéo xe chở sản đi tới, sau khi hỏi nhau, thấy Hồ Văn L đi tới khi đối diện và cách Hồ Văn Đ khoảng 1 m thì Hồ Văn Đ vung tay trái cầm dao chém 01 nhát trúng vào vùng cổ bên phải của Hồ Văn L. Lý do Hồ Văn Đ chém Hồ Văn L được Đ nói với bà Hồ Thị Đ là chị gái Đ ngay sau khi Đ chém L, “trước hấn chặt tui

nên chửi tui chặt lại”, quá trình điều tra cũng đã xác định được trước đó vào tháng 12/2016, Hồ Văn Đ bị Hồ Văn L dùng dao chém vào đầu gối trái làm cho Hồ Văn Đ bị thương nhưng gia đình Đ không báo cáo chính quyền địa phương để xem xét, xử lý, Hiện tại Đ bị cô tật, đi lại khó khăn.

Tại phiên toà, lúc đầu bị cáo Hồ Văn Đ khai nhận khi bị cáo dùng dao chặt mía để ăn thì cùng lúc Hồ Văn L đi đến nên lưỡi dao trúng vào cổ Hồ Văn L, sau khi Hội đồng xét xử hỏi các người làm chứng, Kiểm sát viên công bố lời khai, đến gần cuối phần kết thúc xét hỏi, bị cáo Hồ Văn Đ mới thừa nhận diễn biến, nội dung vụ án và hành vi bị cáo dùng dao chém anh Hồ Văn L tại ngã ba đường gần nhà anh Tà C ở bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình đúng như Cáo trạng truy tố và thừa nhận chính mình là người đã gây ra cái chết cho anh Hồ Văn L. Thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố để Toà án xét xử đối với bị cáo về tội “Giết người” được quy định tại Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Hồ Văn L không tranh luận tội danh “Giết người” và khung hình phạt theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Hồ Văn Đ, chỉ đề nghị xem xét cho bị cáo phạm tội do bức xúc vì trước đó vào tháng 12/2016, bị cáo đã bị người bị hại dùng dao chém vào đầu gối trái làm bị thương để lại cô tật, hiện tại đi lại khó khăn. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần số 174/KLGĐTC, ngày 13 tháng 02 năm 2018 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền Trung đối với Hồ Văn Đ thì tại thời điểm gây án và hiện tại Hồ Văn Đ có hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện khó khăn về kinh tế, ít am hiểu pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm q, s của khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất. Đề nghị miễn toàn bộ án phí cho bị cáo vì bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Đại diện người bị hại bà Hồ Thị C đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ mức án 20 năm tù và buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho gia đình bà theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố xét xử sơ thẩm vụ án khẳng định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Hồ Văn Đ về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với Hồ Văn Đ, xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ mức án từ 12 năm đến 13 năm tù.

Buộc bị cáo Hồ Văn Đ bồi thường các thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại theo quy định của pháp luật.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao được bị cáo dùng gây án cùng các tang vật khác được thu giữ tại hiện trường nơi vụ án xảy ra.

Nếu bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí thì đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo Hồ Văn Đ.

Bị cáo Hồ Văn Đ không có đề nghị gì khi Hội đồng xét xử cho bị cáo nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003 và năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên toà, Trợ giúp viên pháp lý được chỉ định bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Đ, bị cáo Hồ Văn Đ, đại diện người bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Theo đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Về tội danh “Giết người” theo truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo Hồ Văn Đ.

Theo diễn biến vụ án và lời khai ban đầu của bị cáo Hồ Văn Đ trong quá trình điều tra, lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa vào cuối phần xét hỏi phù hợp với lời khai của các người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ; phù hợp với thời gian, địa điểm nơi bị cáo gây án; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường nơi vụ án xảy ra; phù hợp với biên bản khám nghiệm tử thi và hung khí được bị cáo sử dụng gây án được thu giữ; phù hợp với Biên bản thực nghiệm điều tra ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo lời khai ban đầu của bị cáo và lời khai của các người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định Pháp y tử thi số 57/TT ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Bình Kết luận: “Nguyên nhân anh Hồ Văn L chết mất máu cấp do đứt bán phần động mạch đốt sống cổ phải”. Hội đồng xét xử thấy hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Văn Đ có đủ yếu tố cấu thành của tội “Giết người”, hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất côn đồ theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và ý kiến của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử sơ thẩm vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hồ Văn Đ:

Qua nội dung, tình tiết vụ án cho thấy chỉ vì bức xúc từ việc trước đó vào tháng 12/2016, Hồ Văn Đ bị anh Hồ Văn L dùng dao chém vào đầu gối chân trái

gây cố tật, đi lại khó khăn mà Hồ Văn Đ đã thù tức Hồ Văn L nên khi gặp Hồ Văn L, sau câu hỏi đáp thể hiện sự bức xúc, Hồ Văn Đ đã sử dụng cây dao đang cầm sẵn trên tay trái chém vào bên phải cổ anh L, là nơi hiểm yếu trên cơ thể con người làm cho anh Hồ Văn L bị đứt bán phần động mạch đốt sống cổ phải mất máu cấp, tử vong trước khi được đưa vào cơ sở y tế cấp cứu. Hành vi phạm tội của bị cáo Hồ Văn Đ đã để lại đau khổ về tinh thần, tổn thất về vật chất đối với thân nhân, gia đình bị hại, gây tâm lý hoang mang lo sợ, bức xúc, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định trật tự, trị an trên địa bàn nên cần phải được xử phạt mức án nghiêm khắc theo khung hình phạt của khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét trong quá trình điều tra tuy có lúc bị cáo thay đổi lời khai gây khó khăn cho công tác điều tra, tại phiên toà lúc đầu bị cáo chỉ thừa nhận trong khi đang dùng dao chặt mía để ăn thì trúng vào cổ Hồ Văn Linh nhưng sau đó đã thừa nhận hành vi dùng dao chém vào cổ Hồ Văn L gây ra cái chết đối với Hồ Văn L, việc Đ chém chết L là do tháng 12/2016, Hồ Văn L đã chém vào đầu gối bị cáo làm cho bị cáo bị cố tật, đi lại khó khăn và tỏ ra thành khẩn, biết ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, theo Kết luận giám định của Cơ quan chuyên môn thì tại thời điểm gây án và hiện tại Hồ Văn Đ có hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện khó khăn về kinh tế, ít am hiểu pháp luật nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Theo đó để xử phạt bị cáo mức án thoả đáng, đủ để trừng trị riêng đối với bị cáo và còn có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm đặc biệt nguy hiểm này.

[3] Về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo Hồ Văn Đ:

Bị cáo Hồ Văn Đ tuy có hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nhưng không thuộc trường hợp là người mất năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi nên bị cáo là người phải bồi thường các thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại do hành vi phạm tội của mình gây ra theo quy định tại Điều 30 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra, bà Hồ Thị C mẹ bị hại Hồ Văn L kê khai yêu cầu Hồ Văn Đ bồi thường tiền chi phí mai táng, thuê thầy cúng 80.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần 100.000.000 đồng. Tại phiên toà bị cáo và đại diện gia đình bị hại không thoả thuận được số tiền phải bồi thường nên Hội đồng xét xử phải giải quyết theo quy định của pháp luật, cụ thể:

Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bồi thường tiền chi phí mai táng 80.000.000 đồng là quá cao và có những khoản pháp luật không cho phép như tiền mời thầy cúng nên Hội đồng xét xử ấn định buộc bị cáo Hồ Văn Đ bồi thường tiền chi phí

mai táng các khoản theo mức trung bình ở địa phương là 40.000.000 đồng; bồi thường tổn thất tinh thần 70.000.000 đồng (tương đương với 50 tháng lương cơ sở). Tổng cộng 110.000.000 đồng.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tang vật vụ án được thu giữ gồm có

01 con dao bị cáo Hồ Văn Đ dùng gây án;

01 đôi dép thu của bị hại Hồ Văn L;

02 que gỗ thu tại hiện trường vụ án.

Xét thấy, con dao là vật được bị cáo dùng gây án, các vật chứng khác được thu giữ phục vụ công tác điều tra không có giá trị sử dụng nên được tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự hình sự năm 2015.

[5] Về án phí: Theo quy định của khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 3, 21, 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo Hồ Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và phải chịu 5.500.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước. Xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội nói trên nên Hội đồng xét xử miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Về quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm: Bị cáo Hồ Văn Đ, đại diện gia đình bị hại bà Hồ Thị C được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn luật định để yêu cầu xét xử phúc thẩm vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Đ phạm tội “Giết người”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm q, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hồ Văn Đ, xử phạt bị cáo Hồ Văn Đ **13 (mười ba) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ theo Lệnh bắt khẩn cấp 15 tháng 12 năm 2017.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với bị cáo Hồ Văn Đ:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Hồ Văn Đ phải bồi thường cho bà Hồ Thị C đại diện gia đình bị hại tổng số tiền 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự hình sự năm 2015; Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng vụ án gồm:

01 con được bị cáo Hồ Văn Đ dùng gây án;

01 đôi dép thu của bị hại Hồ Văn L;

02 que gỗ thu tại hiện trường vụ án.

Tình trạng vật chứng vụ án theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 5 năm 2018 giữa cán bộ Cơ quan Cảnh sát Điều tra với cán bộ Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Bình.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Hồ Văn Đ.

Về nghĩa vụ chậm thi hành án:

“Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015”.

Về quyền thi hành án dân sự:

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự”.

6. Về quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo, của đại diện gia đình bị hại:

Bị cáo Hồ Văn Đ; đại diện người bị hại bà Hồ Thị C được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19 tháng 7 năm 2018) để yêu cầu xét xử phúc thẩm vụ án.

Nơi nhận:

- Theo khoản 1 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Cục THA DS tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Xuân Việt